

Lễ hội đền Hai Bà Trưng được công nhận Di sản Văn hóa phi vật thể Quốc gia

ISSN: 2734-9195 13:19 05/03/2025

Với những ý nghĩa và giá trị về lịch sử, năm 2019, Di tích Đền - Chùa - Đình Hai Bà Trưng đã được Thủ tướng Chính phủ Quyết định xếp hạng Di tích Quốc gia đặc biệt.

Lễ kỷ niệm 1985 năm khởi nghĩa Hai Bà Trưng và Công bố Quyết định ghi danh “Lễ hội đền Hai Bà Trưng” vào danh mục Di sản Văn hóa phi vật thể Quốc gia, do Quận ủy - HĐND - UBND - UB MTTQ Việt Nam quận Hai Bà Trưng phối hợp tổ chức đã diễn ra trang nghiêm vào sáng ngày 05/03/2025.

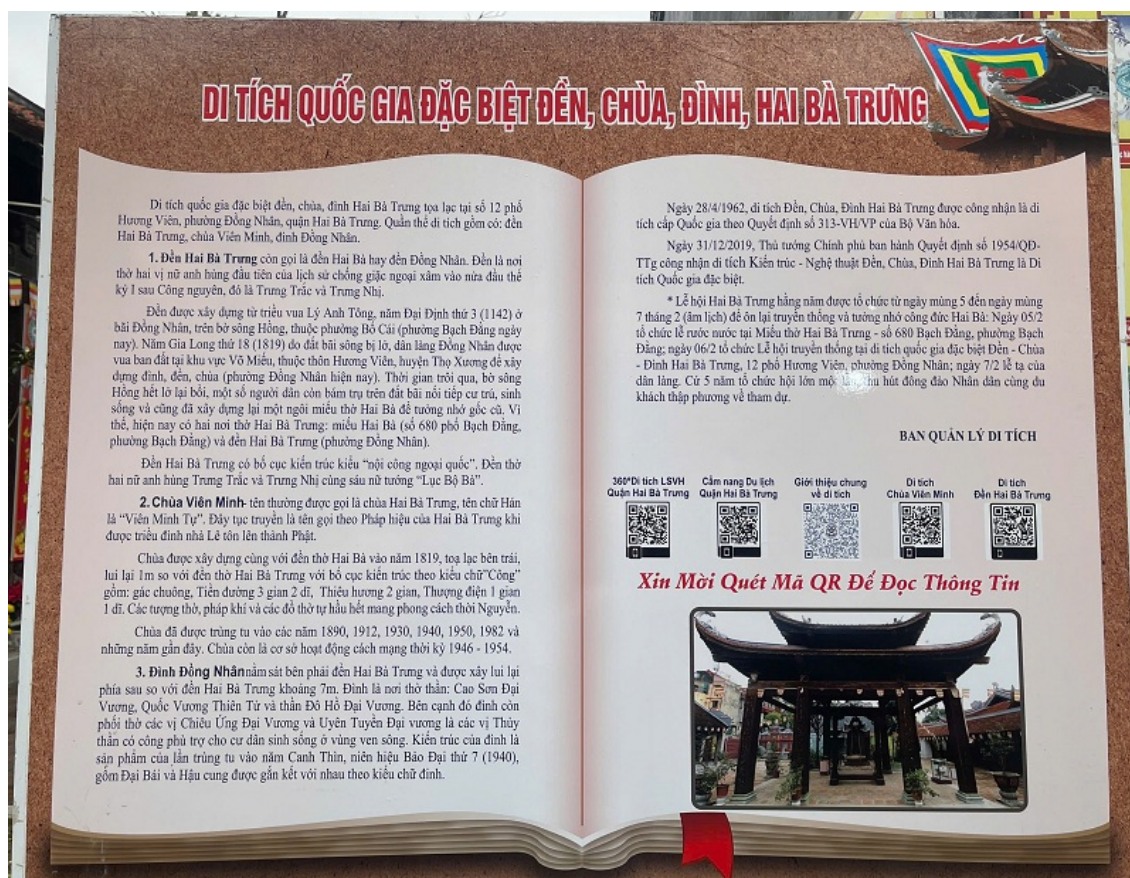
Tham dự buổi lễ có Lãnh đạo, nguyên Lãnh đạo Đảng và Nhà nước, các Ban, Bộ, ngành Trung ương, Thành phố... cùng đông đảo khách mời, đại biểu và nhân dân thập phương.



Lễ dâng hương

Đền - Chùa - Đình Hai Bà Trưng là quần thể di tích đặc sắc hiếm có tại trung tâm Thủ đô, nổi bật là Đền Hai Bà Trưng với kiến trúc “nội công ngoại quốc”.

Trong đền hiện lưu giữ nhiều di vật quý, như: 27 đạo sắc phong của triều Lê và triều Nguyễn, tám pho tượng thờ, hai tấm bia đá cổ ghi sự tích Hai Bà, hai bộ kiệu thời Nguyễn. Với những ý nghĩa và giá trị về lịch sử, năm 2019, Di tích Đền - Chùa - Đình Hai Bà Trưng đã được Thủ tướng Chính phủ Quyết định xếp hạng Di tích Quốc gia đặc biệt.





Không chỉ lưu giữ những giá trị kiến trúc nghệ thuật đặc sắc, cụm di tích đền thờ Hai Bà Trưng còn mang giá trị văn hóa phong phú.

Lễ hội Đền Hai Bà Trưng là lễ hội đặc biệt được tổ chức ở 3 địa phương trên địa bàn thành phố Hà Nội (huyện Mê Linh, Phúc Thọ và quận Hai Bà Trưng), cho thấy sự gắn kết chặt chẽ của cộng đồng dân cư, thể hiện sự tôn kính với Nhị vị Vua Bà.

Lễ Tế hàng năm ở đây cũng được thực hiện theo nghi thức truyền thống, trang trọng, linh thiêng. Lễ cấp thủy, rước nước sông Hồng về đền thờ Hai Bà Trưng để tiến hành lễ mộc dục theo nghi thức cổ truyền.



Lễ hội Hai Bà Trưng diễn ra hàng năm nhằm tri ân và tưởng nhớ hai vị nữ anh hùng kiệt xuất của dân tộc: Trưng Trắc, Trưng Nhị, các vị tướng lĩnh tài ba, nghĩa binh xuất sắc của Hai Bà, những người đã viết nên những trang sử vàng của dân tộc ta trong buổi đầu dựng nước và giữ nước.

Với những ý nghĩa to lớn về giá trị văn hóa, góp phần làm phong phú kho tàng di sản văn hóa của dân tộc, trong những ngày đầu xuân, Lễ hội truyền thống - Lễ hội Đền Hai Bà Trưng đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định đưa vào danh mục Di sản Văn hóa phi vật thể Quốc gia và Di tích quốc gia đặc biệt Đền - Chùa - Đình Hai Bà Trưng đã được UBND Thành phố công nhận điểm du lịch. Đây là dấu mốc quan trọng, mở ra những cơ hội mới để giá trị di sản tiếp tục được lan tỏa mạnh mẽ hơn nữa trong thời gian tới.

Di tích quốc gia đặc biệt Đền, Chùa, Đình Hai Bà Trưng tọa lạc tại số 12 phố Hương Viên, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng. Quần thể di tích gồm có: đền Hai Bà Trưng, chùa Viên Minh, đình Đồng Nhân.

1. Đền Hai Bà Trưng còn gọi là đền Hai Bà hay đền Đồng Nhân. Đền là nơi thờ hai vị nữ anh hùng đầu tiên của lịch sử chống giặc ngoại xâm vào nửa đầu thế kỷ I sau Công nguyên, đó là Trưng Trắc và Trưng Nhị.

Đền được xây dựng từ triều vua Lý Anh Tông, năm Đại Định thứ 3 (1142) ở bãi Đồng Nhân, trên bờ sông Hồng, thuộc phường Bồ Cai (phường Bạch Đằng ngày nay). Năm Gia Long thứ 18 (1819) do đất bãi sông bị lở, dân làng Đồng Nhân được vua ban đất tại khu vực Võ Miếu, thuộc thôn Hương Viên, huyện Thọ

Xương để xây dựng đình, đền, chùa (phường Đồng Nhân hiện nay). Thời gian trôi qua, bờ sông Hồng hết lở lại bồi, một số người dân còn bám trụ trên đất bãi nổi tiếp cư trú, sinh sống và cũng đã xây dựng lại một ngôi miếu thờ Hai Bà để tưởng nhớ gốc cũ. Vì thế, hiện nay có hai nơi thờ Hai Bà Trưng: miếu Hai Bà (số 680 phố Bạch Đằng, phường Bạch Đằng) và đền Hai Bà Trưng (phường Đồng Nhân).

Đền Hai Bà Trưng có bố cục kiến trúc kiểu "nội công ngoại quốc". Đền thờ hai nữ anh hùng Trưng Trắc và Trưng Nhị cùng sáu nữ tướng "Lục Bộ Bà".

2. Chùa Viên Minh - tên thường được gọi là chùa Hai Bà Trưng, tên chữ Hán là "Viên Minh Tự". Đây tục truyền là tên gọi theo Pháp hiệu của Hai Bà Trưng khi được triều đình nhà Lê tôn lên thành Phật.

Chùa được xây dựng cùng với đền thờ Hai Bà vào năm 1819, tọa lạc bên trái, lùi lại 1 mét so với đền thờ Hai Bà Trưng với bố cục kiến trúc theo kiểu chữ "Công" gồm: gác chuông, Tiền đường 3 gian 2 dĩ, Thiệu hương 2 gian, Thượng điện 1 gian 1 dĩ. Các tượng thờ, pháp khí và các đồ thờ tự hầu hết mang phong cách thời Nguyễn.

Chùa đã được trùng tu vào các năm 1890, 1912, 1930, 1940, 1950, 1982 và những năm gần đây. Chùa còn là cơ sở hoạt động cách mạng thời kỳ 1946 - 1954.

3. Đình Đồng Nhân nằm sát bên phải đền Hai Bà Trưng và được xây lùi lại phía sau so với đền Hai Bà Trưng khoảng 7 mét. Đình là nơi thờ thần: Cao Sơn Đại Vương, Quốc Vương Thiên Tử và thần Đô Hồ Đại Vương. Bên cạnh đó đình còn phối thờ các vị Chiêu Ứng Đại Vương và Uyên Tuyên Đại vương là các vị Thủy thần có công phù trợ cho cư dân sinh sống ở vùng ven sông. Kiến trúc của đình là sản phẩm của lần trùng tu vào năm Canh Thìn, niên hiệu Bảo Đại thứ 7 (1940), gồm Đại Bái và Hậu cung được gắn kết với nhau theo kiểu chữ Đình.

Ngày 28/04/1962, di tích Đền, Chùa, Đình Hai Bà Trưng được công nhận là Di tích cấp Quốc gia theo quyết định số 313-VH/VP của Bộ Văn hóa.

Ngày 31/12/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1954/QĐ- TTg công nhận di tích Kiến trúc - Nghệ thuật Đền, Chùa, Đình Hai Bà Trưng là Di tích Quốc gia đặc biệt.

*** Lễ hội Hai Bà Trưng hàng năm được tổ chức từ ngày mùng 5 đến ngày mùng 7 tháng 2 (Âm lịch)** để ôn lại truyền thống và tưởng nhớ công đức Hai Bà: Ngày 05/2 tổ chức lễ rước nước tại Miếu thờ Hai Bà Trưng - số 680 Bạch Đằng, phường Bạch Đằng; ngày 06/2 tổ chức Lễ hội truyền thống tại di tích

quốc gia đặc biệt Đền - Chùa - Đình Hai Bà Trưng, 12 phố Hương Viên, phường Đồng Nhân; ngày 7/2 lễ tạ của dân làng. Cứ 5 năm tổ chức hội lớn một lần, thu hút đông đảo Nhân dân cùng du khách thập phương về tham dự.

Tác giả: **Ngọc Linh**